

MẪU NHÃN DỰ KIẾN


Nhãn hộp 10 miếng gạc 10 x 10cm. KT: 178 x 178 x 10 mm.

JD-24154-16/153

**BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT**

Lần đầu: 23/3/2016

llh



Box of 10 gauze dressings (10 x 10 cm) x 3 g ointment

Hộp 10 miếng gạc (10 x 10 cm) x 3 g thuốc mỡ

Povidine

Povidon iod 10%

CÔNG THỨC

- Povidon iod 10 g
- Tá dược: Polyethylene glycol 400, Polyethylene glycol 4000, nước tinh khiết tới đủ 100 g
- Mỗi miếng gạc (10 cm x 10 cm) x 3 g thuốc mỡ Povidine 10%.

CHỈ ĐỊNH

- Thuốc sát trùng.
- Được dùng cho các vết thương, vết bỏng nông và ít rộng, và điều trị 1 số bệnh da.

CÁCH DÙNG VÀ LIỀU DÙNG

- Mở gói bọc bên ngoài.
- Đắp miếng gạc lên thuốc lên vết thương, gỡ bỏ lớp nylon.
- Che thêm bằng miếng gạc mỏng hoặc bông hút nước, băng lại.
- Đắp vết thương 1 lần/ngày hoặc 1 lần/2 ngày.
- Gạc Povidine tạo ra một lớp thuốc mỡ tan trong nước phủ lên vết thương, có thể dùng nước sạch để rửa trôi hết lớp thuốc mỡ này.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Dị ứng với iod.
- Dùng thuốc xuyên ở người bệnh có rối loạn tuyến giáp.
- Phụ nữ mang thai và phụ nữ cho con bú.
- Trẻ dưới 2 tuổi, nhất là trẻ sơ sinh.

LƯU Ý - THẬN TRỌNG

- Cẩn thận trong khi dùng thuốc xuyên trên vết thương đối với người bệnh có tiền sử suy giáp, đối với người bệnh đang điều trị bằng iốt.

TƯƠNG TÁC THUỐC

- Tác dụng kháng khuẩn bị giảm khi có kẽm và protein. Xã phòng không làm mất tác dụng.
- Dùng cùng với các hợp chất thủy ngân gây lên da.
- Thuốc là một tác dụng với benzocaine, ánh nắng mặt trời, nhiệt độ cao, và các thuốc sát khuẩn khác.
- Có thể cần test thêm độ chức năng tuyến giáp.

PHỤ NỮ MANG THAI VÀ PHỤ NỮ CHO CON BÚ

- Tránh dùng thuốc xuyên ở phụ nữ mang thai và cho con bú.
- Nhấn thận trong và cẩn nhắc giữa trị liệu điều trị và tác dụng có thể gây ra do hấp thu iod đối với sự phát triển và chức năng của tuyến giáp thái nhi.

TÁC DỤNG CỦA THUỐC KHÍ LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC: Không có

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

- Dùng chế phẩm lâu ngày có thể gây kích ứng tại chỗ hoặc hiếm hơn gây phản ứng dị ứng da.
- Dùng lặp lại với vết thương rộng hoặc vết bỏng nông, có thể gây phản ứng toàn thân.
- Thông báo cho Bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

QUẢ LIỀU VÀ XỬ TRÍ

Lượng iod quá thừa sẽ gây bướu giáp, nhức giáp hoặc cường giáp. Dùng chế phẩm nhiều lần trên vùng da tổn thương rộng hoặc bằng số gây nhiều tác dụng không mong muốn như viêm loét, tăng tuyến nước bọt, đau mắt họng và miệng, mắt bị kích ứng, ngứa da da dày, là chảy, khô mắt do pH thấp, có thể có nhiễm acid chuyển hoá, tăng natri huyết và tổn thương thận.

ĐƯỢC LỰC HỌC

- Povidone iod là một phức hợp hữu cơ có chứa 10% iod hoạt tính. Thuốc được dùng là chế phẩm-khuyến, tẩy rửa.
- Povidone tác dụng diệt vi khuẩn gram dương và gram âm, đặc biệt với các loại gây nhiễm trùng da như *Staphylococcus*, *Streptococcus*, *E.coli*, *Proteus*, *P.aeruginosa*. Thuốc cũng diệt được vi nấm, siêu vi, đơn bào và nấm men.

ĐƯỢC DÙNG HỌC

Povidone iod phòng thích dẫn đến và kích thích loại tế bào, chất này thấm qua da và được đào thải qua nước tiểu.

CHỈ DÙNG NGỒN ĐỂ XÀ TẮM TAY CỦA TRẺ EM. ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC KHÍ DÙNG. NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Y KIẾN BÁC SĨ.

TIÊU CHUẨN TCCS
HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.
THỜI BẢO: Hộp 10 miếng gạc tẩm thuốc (10 cm x 10 cm) đựng trong từng gói.
SER: ĐÀO QUẢN NƯỚC KHÓ, TRÁNH ÁNH SÁNG, NHIỆT ĐỘ DƯỚI 30°C.

CTCP DPDL PHARMEDIC: 367 Nguyễn Trãi, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Sản xuất tại nhà máy GMP - WHO: 167 Nguyễn Văn Quỳ, Q.12, TP.HCM, Việt Nam.



Povidone Iodine 10%

COMPOSITION

- Povidone iodine 10 g
- Excipients: Polyethylene glycol 400, polyethylene glycol 4000, purified water tới đủ 100 g
- Each gauze dressing (10 cm x 10 cm) x 3 g of Povidone ointment 10%.

INDICATIONS

- Antiseptic.
- Treatment of minor wounds, superficial burns and certain skin diseases.

DOSAGE AND ADMINISTRATION

- Open the protective sachet.
- Apply the impregnated dressing to the lesion, remove the plastic film.
- Cover with a plain gauze square or absorbent cotton. Hold in place by bandaging.
- Change gauze dressing everyday or every other day.
- Povidone gauze forms a water-soluble membrane protecting the wound. This membrane can be easily removed with purified water.

CONTRAINDICATIONS

- Hypersensitivity to iodine.
- Regular use in patients with thyroid disorders.
- Pregnancy and lactation.
- Children under 2 years old, in particular newborn infants.

PRECAUTIONS

Repeated application with caution to broken skin in patients with pre-existing renal insufficiency. Regular use should be avoided in patients on concurrent lithium therapy.

INTERACTIONS

- The disinfectant activity is reduced by alkalis and proteins. Soap is not considered to cause inactivation.
- Concomitant use with compounds of mercury may cause caustic.
- Sodium Bisulfate, ascorbites, High temperature, other antiseptics may inactivate povidone iodine.
- Povidone iodine may interfere with thyroid function test.

USE IN PREGNANCY AND LACTATION

- Regular use should be avoided in pregnancy and lactation.
- Caution should be recommended and therapeutic benefit must be balanced against possible effects of the absorption of iodine on foetal thyroid function and development.

EFFECTS ON ABILITY TO DRIVE OR USE MACHINES: None

ADVERSE EFFECTS

- Prolonged exposure to Povidone may cause topical irritation or some rare skin reactions.
- The repeated application of Povidone to severe burns or to large areas of skin may cause systemic effects.
- Contact your physician if you experience any adverse reactions while using this medicine.

OVERDOSEAGE

Excess iodine can produce goitre, hypothyroidism or hyperthyroidism. The repeated application of povidone-iodine to severe burns or to large areas of skin may produce the adverse effects such as metallic taste, increased salivation, burning or pain in the throat or mouth, irritation and swelling of the eyes, gastric pain, diarrhoea, and difficulty in breathing due to pulmonary oedema. Metabolic acidosis, hypernatraemia and renal impairment may occur.

PHARMACODYNAMICS

- Povidone iodine is an iodophore organic complex containing approximately 10% of available active iodine. It is used as a disinfectant and antiseptic.
- Povidone kills both Gram-positive and Gram-negative organisms particularly those encountered in skin infections, e.g., *Staphylococci*, *Streptococci*, *E.coli*, *Proteus* and *P.aeruginosa*. It also kills fungi, virus, protozoa and yeast.

PHARMACOKINETICS

Povidone iodine gradually and consecutively releases available iodine which is partly absorbed through the skin and eliminated in the urine.

EXTERNAL USE ONLY.
KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN.
READ THE LEAFLET CAREFULLY BEFORE USE.
FOR MORE INFORMATION, CONSULT YOUR PHYSICIAN.

SPECIFICATION: Manufacturer's
SHELF-LIFE: 36 months from date of manufacturing
PRESENTATION: Box of 10 gauze dressings (medicated cotton) 10 cm x 10 cm.
Reg.Me: STORE IN A DRY PLACE, PROTECT FROM LIGHT, BELOW 30°C.

PHARMEDIC PHARMACEUTICAL MEDICAL JOINT STOCK COMPANY
 367 Nguyen Trãi Street, District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam.
 Manufactured by PHARMEDIC in compliance with GMP - WHO norms
 167 Nguyen Van Quỳ Street, District 12, Ho Chi Minh City, Vietnam.

Ngày SX:
 Số lô SX:
 HD:

Tỉ lệ thu nhỏ 53%

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 07 năm 2015

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC


PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Thủy Vân

MẪU NHÃN DỰ KIẾN

Nhãn hộp 10 miếng gạc 7 x 7 cm. KT: 150 x 150 x 10 mm.



Box of 10 gauze dressings (7 x 7 cm) x 1.5 g ointment

Hộp 10 miếng gạc (7 x 7 cm) x 1,5 g thuốc mỡ

Povidone

Povidon iod 10%

CÔNG THỨC

- Povidon iod 10 g
- Tá dược: Polyethylene glycol 400, Polyethylene glycol 4000, nước tinh khiết... vừa đủ 100 g

MẪN MIẾNG GẠC (7 cm x 7 cm) x 1,5 g thuốc mỡ Povidone 10%.

CHỈ ĐỊNH

- Thuốc sát trùng
- Được dùng cho các vết thương, vết bỏng nông và ít rộng, và điều trị 1 số bệnh da.

CÁCH DÙNG VÀ LIỀU DÙNG

- Rửa gạc trước khi dùng.
- Rửa miếng gạc trước khi bôi thuốc mỡ, gạc khô thì ngâm nước.
- Chờ thêm miếng gạc khô hoặc bôi nước, băng lại.
- Rửa vết thương 1 lần/ngày hoặc 1 lần/2 ngày.
- Gạc Povidone tạo ra một lớp thuốc mỡ tan trong nước phủ lên vết thương, có thể dùng nước sạch để rửa trôi lớp thuốc mỡ này.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Dùng với iod.
- Dùng thường xuyên ở người bệnh có rối loạn tuyến giáp.
- Phụ nữ mang thai và phụ nữ cho con bú.
- Trẻ dưới 2 tuổi, nhất là trẻ sơ sinh.

LƯU Ý - THẬN TRỌNG

- Cần thận trọng khi dùng thường xuyên trên vết thương đối với người bệnh có tiền sử suy thận, đối với người bệnh đang điều trị bằng lithium.

TƯƠNG TÁC THUỐC

- Tác dụng kháng khuẩn bị giảm khi có kiềm và protein. Xà phòng không làm mất tác dụng.
- Dùng cùng với các hợp chất thủy ngân gây ăn da.
- Thuốc bị mất tác dụng khi trộn thiosulfat, sinh sống mật trời, nhiệt độ cao, và các thuốc sát khuẩn khác.
- Có thể cần test âm độ chức năng tuyến giáp.

PHỤ NỮ MANG THAI VÀ PHỤ NỮ CHO CON BÚ

- Trám dụng thường xuyên ở phụ nữ mang thai và cho con bú.
- Nên thận trọng và cần nhắc giữa lịch điều trị và tác dụng có thể gây ra do hấp thụ iod đối với sự phát triển và chức năng của tuyến giáp thai nhi.

TÁC DỤNG CỦA THUỐC KHÍ LẠNH VÀ VẤN HÀNH MÁY MÓC: Không có

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

- Dùng chế phẩm lâu ngày có thể gây kích ứng tại chỗ hoặc hiếm hơn gây phản ứng dị ứng da.
- Dùng lặp lại với vết thương rộng hoặc vết bỏng nặng, có thể gây phản ứng toàn thân.
- Thông báo cho Bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

QUẢ LIỀU VÀ XỬ TRÍ

Lượng iod quá thừa sẽ gây phù nề, hoặc gây ngứa hoặc ngứa ngáy. Dùng chế phẩm nhiều lần trên vùng da tổn thương rộng hoặc bỏng sẽ gây nhiều tác dụng không mong muốn như viêm loét, tăng tuyến nước bọt, đau rát họng và miệng, mắt bị kích ứng, sưng, đau dạ dày, ỉa chảy, khô mũi do quá khô... có thể có nhiễm acid chuyển hoá, tăng natri huyết và tổn thương thận.

ĐƯỢC LƯC HỌC

- Povidon iod là một phức hợp hữu cơ có chứa 10% iod hoạt tính. Thuốc được dùng là chất sát khuẩn, tẩy rửa.
- Povidone tác dụng diệt vi khuẩn gram dương và gram âm, đặc biệt với các loại gây nhiễm trùng da như Staphylococcus, Streptococcus, E.coli, Proteus, P.aeruginosa. Thuốc cũng diệt được nấm, sùng, vi khuẩn bào và nấm men.

ĐƯỢC ĐỒNG HỌC

Povidon iod không thích ứng dần và liên tục tác dụng, chất này thấm qua da và được đào thải qua nước tiểu.

CHỈ DÙNG NGƯỜI LỚN

ĐỂ XA TẮM TAY CỦA TRẺ EM.

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC KHÍ DÙNG.

NEU CAN THIEM THÔNG TIN, XIN HOI Y KIEN BAC SI.


TIÊU CHUẨN: TCCS

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

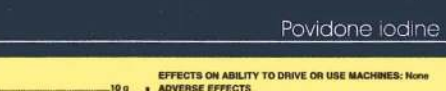
TRÌNH BÀY: Hộp 10 miếng gạc làm thuốc (7 cm x 7 cm) đựng trong túi gói.

SĐK:

BẢO QUẢN NHỎ KHÔ, TRÁNH ÁNH SÁNG, NHỆT ĐỘ 30°C.



CTCP DPOL PHARMEDIC: 367 Nguyễn Trãi, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Sản xuất tại nhà máy GMP - WHO: 1/67 Nguyễn Văn Quỳ, Q.12, TP.HCM, Việt Nam.



Povidone iodine 10%

COMPOSITION

- Povidone iodine 10 g
- Excipients: Polyethylene glycol 400, polyethylene glycol 4000, purified water... just 100 g

Each gauze dressing (7 cm x 7 cm) x 1.5 g of Povidone ointment 10%.

INDICATIONS

- Antiseptic.
- Treatment of minor wounds, superficial burns and certain skin diseases.

DOSAGE AND ADMINISTRATION

- Open the protective sachet.
- Apply the impregnated dressing to the lesion, remove the plastic film.
- Cover with a plain gauze square or absorbent cotton. Hold in place by bandaging.
- Change gauze dressing everyday or every other day.
- Povidone gauze forms a water-soluble membrane protecting the wound. This membrane can be easily removed with purified water.

CONTRAINDICATIONS

- Hypersensitivity to iodine.
- Regular use in patients with thyroid disorders.
- Pregnancy and lactation.
- Children under 2 years old, in particular newborn infants.

PRECAUTIONS

- Repeated application with caution to broken skin in patients with pre-existing renal insufficiency. Regular use should be avoided in patients on concurrent lithium therapy.

INTERACTIONS

- The disinfectant activity is reduced by alkalis and protein. Soap is not considered to cause inactivation.
- Concomitant use with compounds of mercury may cause caustic.
- Sodium thiosulfate, sunshine, high temperature, other antiseptics may inactivate povidone iodine.
- Povidone iodine may interfere with thyroid function test.

USE IN PREGNANCY AND LACTATION

- Regular use should be avoided in pregnancy and lactation.
- Caution should be recommended and therapeutic benefit must be balanced against possible effects of the absorption of iodine on foetal thyroid function and development.

EFFECTS ON ABILITY TO DRIVE OR USE MACHINES: None

ADVERSE EFFECTS

- Prolonged exposure to Povidone may cause topical irritation or some rare skin reactions.
- The repeated application of Povidone to severe burns or to large areas of skin may cause systemic effects.
- Contact your physician if you experience any adverse reactions while using this medicine.

OVERDOSAGE

Excess iodine can produce goitre, hypothyroidism or hyperthyroidism. The repeated application of povidone-iodine to severe burns or to large areas of skin may produce the adverse effects such as metallic taste, increased salivation, burning or pain in the throat or mouth, irritation and swelling of the eyes, gastric pain, diarrhoea, and difficulty in breathing due to pulmonary oedema. Metabolic acidosis, hypernatremia and renal impairment may occur.

PHARMACODYNAMICS

- Povidone iodine is an iodophore organic complex containing approximately 10% of available active iodine. It is used as a disinfectant and antiseptic.
- Povidone kills both Gram-positive and Gram-negative organisms particularly those encountered in skin infections, e.g., Staphylococci, Streptococci, E.coli, Proteus and P.aeruginosa. It also kills fungi, virus, protozoa and yeast.

PHARMACOKINETICS

Povidone iodine gradually and consecutively releases available iodine which is partly absorbed through the skin and eliminated in the urine.

EXTERNAL USE ONLY.

KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN.

READ THE LEAFLET CAREFULLY BEFORE USE.

FOR MORE INFORMATION, CONSULT YOUR PHYSICIAN.

SPECIFICATION: Manufacturer's

SHELF-LIFE: 36 months from date of manufacturing.

PRESENTATION: Box of 10 gauze dressings (medicated cotton) 7 cm x 7 cm.


Reg No.:

STORE IN A DRY PLACE, PROTECT FROM LIGHT, BELOW 30°C.

Ngày SX:

Số lô SX:

HD:



PHARMEDIC PHARMACEUTICAL MEDICAL JOINT STOCK COMPANY
367 Nguyễn Trãi Street, District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam.
Manufactured by PHARMEDIC in compliance with GMP - WHO norms
1/67 Nguyễn Văn Quỳ Street, District 12, Ho Chi Minh City, Vietnam.

Tỉ lệ thu nhỏ 65%

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 07 năm 2015

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC

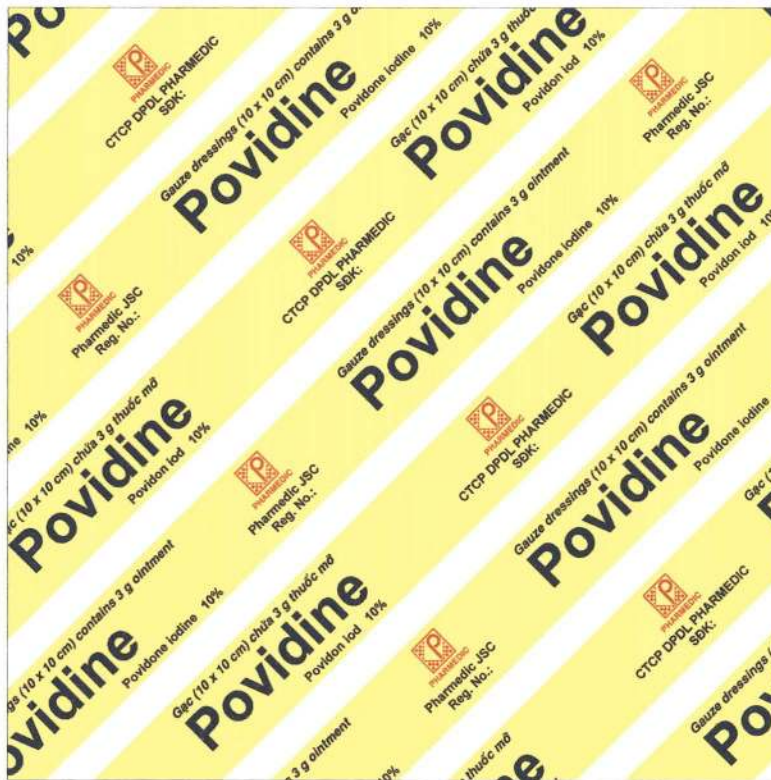
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Thúy Vân

MẪU NHÃN DỰ KIẾN

Mặt trước của bao miếng gạc 10 x 10cm. KT: 170 x 170 mm.



Mặt sau của bao miếng gạc 10 x 10cm. KT: 170 x 170 mm.

CÔNG THỨC

- Povidone iodine 10 g
- Tá dược: vừa đủ 100 g

Mỗi miếng gạc (10 cm x 10 cm) chứa 3g thuốc mỡ Povidone 10%

CHỈ ĐỊNH

- Thuốc sát trùng.
- Được dùng cho các vết thương, vết bỏng nông và ít rộng, và điều trị 1 số bệnh da.

CÁCH DÙNG VÀ LIỀU DÙNG

Mở gói bọc bên ngoài.
- Đắp miếng gạc tẩm thuốc lên vết thương, gỡ bỏ lớp nylon.
- Che thêm bằng miếng gạc mỏng hoặc bông hút nước, băng lại.
- Đắp vết thương 1 lần/ngày hoặc 1 lần/2 ngày.
- Gạc Povidone lao ra một lớp thuốc mỡ tan trong nước phủ lên vết thương, có thể dùng nước sạch để rửa trôi hết lớp thuốc mỡ này.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Dị ứng với iod.
- Dùng thuốc xuyên ở người bệnh có rối loạn tuyến giáp.
- Phụ nữ mang thai và phụ nữ cho con bú.
- Trẻ dưới 2 tuổi, nhất là trẻ sơ sinh.

CHỈ DÙNG NGOÀI.
ĐỂ XA TẦM TAY CỦA TRẺ EM.
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Y KIẾN BÁC SĨ.

TIÊU CHUẨN: TCCS
SDK:

BẢO QUẢN NƠI KHÓ, TRÁNH ÁNH SÁNG, NHIỆT ĐỘ DƯỚI 30°C.

CTCP DPDL PHARMEDIC: 367 Nguyễn Trãi, Q.1, TP.HCM, VN
Sản xuất tại nhà máy GMP - WHO
1/67 Nguyễn Văn Quát, Quận 12, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam.

COMPOSITION

- Povidone iodine 10 g
- Excipients: sqf 100 g

Each gauze dressing (10 cm x 10 cm) contains 3 g of Povidone ointment 10%.

INDICATIONS

- Antiseptic.
- Treatment of minor wounds, superficial burns and certain skin diseases.

DOSAGE & ADMINISTRATION

Open the protective sachet.
- Apply the impregnated dressing to the lesion, remove the plastic film.
- Cover with a plain gauze square or absorbent cotton. Hold in place by bandaging.
- Change gauze dressing everyday or every other day.
- Povidone gauze forms a water-soluble membrane protecting the wound. This membrane can be easily removed with purified water.

CONTRAINDICATIONS

- Hypersensitivity to iodine.
- Regular use in patients with thyroid disorders.
- Pregnancy and lactation.
- Children under 2 years old, in particular newborn infants.

EXTERNAL USE ONLY.
KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN.
READ THE LEAFLET CAREFULLY BEFORE USE.
FOR MORE INFORMATION, CONSULT YOUR PHYSICIAN.
SPECIFICATION: Manufacturer's.
Reg.No.:
STORE IN A DRY PLACE,
PROTECT FROM LIGHT, BELOW 30°C.

PHARMEDIC JSC: 367 Nguyễn Trãi Street, District 1, HCMC, VN.
Manufactured by PHARMEDIC in compliance with GMP - WHO norms: 1/67 Nguyễn Văn Quát Street, District 12, HCMC, Vietnam.

Handwritten signature



Tỉ lệ thu nhỏ 60%

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 07 năm 2015

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Thúy Vân

MẪU NHÃN DỰ KIẾN

Tờ hướng dẫn sử dụng.
Kích thước: 199 x 90 mm.

Povidine

thuốc mỡ

CÔNG THỨC

- Povidon iod 10 g
- Tá dược: Polyethylen glycol 400, Polyethylen glycol 4000, nước tinh khiết vừa đủ 100 g.

Mỗi miếng gạc (7 cm x 7 cm) chứa 1,5 g thuốc mỡ Povidine 10%.
Mỗi miếng gạc (10 cm x 10 cm) chứa 3 g thuốc mỡ Povidine 10%.

CHỈ ĐỊNH

- Thuốc sát trùng.
- Được dùng cho các vết thương, vết bỏng nông và ít rộng, và điều trị 1 số bệnh da.

CÁCH DÙNG VÀ LIỀU DÙNG

- Mở gói bọc bên ngoài.
- Đắp miếng gạc tẩm thuốc lên vết thương, gỡ bỏ lớp nylon.
- Che thêm bằng miếng gạc mỏng hoặc bông hút nước, băng lại.
- Đắp vết thương 1 lần/ ngày hoặc 1 lần/ 2 ngày.
- Gạc Povidine tạo ra một lớp thuốc mỡ tan trong nước phủ lên vết thương, có thể dùng nước sạch để rửa trôi hết lớp thuốc mỡ này

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Dị ứng với iod.
- Dùng thường xuyên ở người bệnh có rối loạn tuyến giáp.
- Phụ nữ mang thai và phụ nữ cho con bú.
- Trẻ dưới 2 tuổi, nhất là trẻ sơ sinh.

LƯU Ý - THẬN TRỌNG

Cần thận trọng khi dùng thường xuyên trên vết thương đối với người bệnh có tiền sử suy thận, đối với người bệnh đang điều trị bằng lithi.

TƯƠNG TÁC THUỐC

- Tác dụng kháng khuẩn bị giảm khi có iếm và protein. Xà phòng không làm mất tác dụng.
- Dùng cùng với các hợp chất thủy ngân gây ăn da.
- Thuốc bị mất tác dụng với natri thiosulfat, ánh sáng mặt trời, nhiệt độ cao, và các thuốc sát khuẩn khác.
- Có thể cản trở test thăm dò chức năng tuyến giáp.

PHỤ NỮ MANG THAI VÀ PHỤ NỮ CHO CON BÚ

- Tránh dùng thường xuyên ở phụ nữ mang thai và cho con bú.
- Nên thận trọng và cân nhắc giữa lợi ích điều trị và tác dụng có thể gây ra do hấp thu iod đối với sự phát triển và chức năng của tuyến giáp thai nhi.

TÁC DỤNG CỦA THUỐC KHI LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC: Không có.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

- Dùng chế phẩm lâu ngày có thể gây kích ứng tại chỗ hoặc hiếm hơn gây phản ứng dị ứng da.
- Dùng lặp lại với vết thương rộng hoặc vết bỏng nặng, có thể gây phản ứng toàn thân.
- * **Thông báo cho Bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.**

QUÁ LIỀU VÀ XỬ TRÍ

Lượng iod quá thừa sẽ gây bướu giáp, nhược giáp hoặc cường giáp. Dùng chế phẩm nhiều lần trên vùng da tổn thương rộng hoặc bông sẽ gây nhiều tác dụng không mong muốn như vị kim loại, tăng tuyến nước bọt, đau rát họng và miệng, mắt bị kích ứng, sưng, đau da dày, ã chảy, khó thở do phù phổi...có thể có nhiễm acid chuyển hoá, tăng natri huyết và tổn thương thận.

DƯỢC LỰC HỌC

- Povidon iod là một phức hợp hữu cơ có chứa 10% iod hoạt tính. Thuốc được dùng là chất sát khuẩn, tẩy rửa.
- Povidine tác dụng diệt vi khuẩn gram dương và gram âm, đặc biệt với các loại gây nhiễm trùng da như *Staphylococcus*, *Streptococcus*, *E.coli*, *Proteus*, *P. aeruginosa*. Thuốc cũng diệt được vi nấm, siêu vi, đơn bào và nấm men.

DƯỢC ĐỘNG HỌC

Povidon iod không thích dẫn dẫn và liên tục iod tự do, chất này thấm qua da và được đào thải qua nước tiểu.

**CHỈ DÙNG NGOÀI.
ĐỂ XA TẮM TAY CỦA TRẺ EM.
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.
NEU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ.**

TIÊU CHUẨN: TCCS
HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.
TRÌNH BÀY

- Hộp 10 miếng gạc tẩm thuốc (7 cm x 7 cm) đựng trong từng gói.
- Hộp 10 miếng gạc tẩm thuốc (10 cm x 10 cm) đựng trong từng gói.

BẢO QUẢN NƠI KHÓ, TRÁNH ÁNH SÁNG, NHIỆT ĐỘ DƯỚI 30°C.

**CTCP DPDL PHARMEDIC: 367 Nguyễn Trãi, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Sản xuất tại nhà máy GMP - WHO: 1/67 Nguyễn Văn Quà, Q.12, TP.HCM, Việt Nam.**

llh



TU. CỤC TRƯỞNG
P. TRƯỞNG PHÒNG
Đỗ Minh Hùng

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 7 năm 2015

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Thúy Vân